

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Mới nhất	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vnindex	459.9	6.7	1.5%
HnxIndex	76.8	-0.2	-0.2%
20 CP vốn hóa lớn nhất	514.2	9.1	1.8%
25 CP vốn hóa trung bình	210.8	-1.3	-0.6%
25 CP vốn hóa nhỏ	327.1	22.6	7.4%
<b>Chỉ số ngành</b>			
Ngân hàng		-4.5	-1.6%
Chứng khoán		-1.7	-0.7%
Xây dựng		-1.7	-0.7%
Bất động sản (trừ VIC)		2.6	1.0%
Thực phẩm (trừ MSN)		-5.5	-1.0%

	Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
	47.3	-21.9%	4.7	140	91	69	10.0x
	60.3	-14.1%	4.0	131	137	67	7.6x
	9.1	-29.2%	0.1	13	5	2	7.4x
	24.5	-26.6%	1.5	9	15	1	8.0x
	22.6	-3.5%	0.2	11	9	5	6.3x
	5.4	-45.6%	0.2	11	9	5	
	21.2	-15.5%	0.1	12	9	4	
	14.2	-21.9%	0.2	12	10	3	
	12.1	-20.4%	1.6	15	6	4	
	2.7	-26.6%	0.3	3	12	10	

(Khối lượng: triệu cổ phiếu)

**THẾ GIỚI**

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	11,296	-119.1	-1.1%
Mỹ: S&P	1,186	-12.7	-1.1%
Anh: FTSE	5,303	-54.0	-1.0%
Nhật: Nikkei 225	8,738	-55.5	-0.6%
Trung Quốc: Hang Seng	19,867	-46.2	-0.1%

**GIÁ HÀNG HÓA**

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	47.7	0.5	1.0%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,839.7	22.4	1.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	88.8	-0.5	-0.6%
Đường (USD cent/lb)	29.3	1.2	2.0%
Cà phê (USD cent/lb)	282.8	0.9	-0.5%

**KINH TẾ VĨ MÔ**

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Tăng trưởng GDP			
Lạm phát so hàng tháng	1.17%	0.93%	15.7%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	22.16%	23.02%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	9.60%	5.80%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	8,400	8,300	60,809
Nhập khẩu (triệu \$)	8,600	9,100	67,021
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	-200	-800	-6,212
FDI cam kết (triệu \$)	3,379	522	9,567
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	1,000	7,300

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

**THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ**

	Chỉ số	Thay đổi	%
Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.45	-0.2	-1.5%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	0	0	-
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.22	-0.02	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.36	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.48	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.63	-0.07	-0.6%

**Tỷ giá**

	Tỷ giá		
	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD (nguồn Vietinbank)	20,830	20,834	0/0
VND/USD (tự do)	20,870	20,930	40/40

(Nguồn: VietinBank)

**CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

**Trong nước**

- Sau hơn 1 tháng giữ trạng thái bơm – hút cân bằng qua thị trường mở (OMO), tuần giao dịch từ 5-9/9 Ngân hàng Nhà nước đã bơm ròng trở lại trên OMO tổng cộng 21.000 ngàn tỷ, với lãi suất 14%/năm, kỳ hạn 7 ngày.
- Ngân hàng TMCP ngoại thương đang có mức nợ xấu là 3,47%; Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 6,67% , còn BIDV nợ xấu đã lên 2,59% có nguy cơ lên 3-4% vào cuối năm.
- Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) khẳng định Việt Nam nên tránh hạ lãi suất quá sớm, động thái có thể làm yếu tiền đồng và khiến thị trường hoài nghi về cam kết chống lạm phát.

**Quốc tế**

- Tổng thống Obama đã công bố kế hoạch 447 tỷ USD để tạo việc làm cho người Mỹ.
- Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế OECD dự báo kinh tế Mỹ có thể tăng trưởng 1,1% trong quý 3/2011 và 0,4% trong quý 4/2011, thay cho dự báo 2,9% và 3% đưa ra vào tháng 5/2011.
- Thâm hụt thương mại tháng 7 của Mỹ giảm 13,1% xuống 44,81 tỷ USD do kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh, nhập khẩu giảm nhờ giá dầu giảm.

**GAO DỊCH TRONG NGÀY**

**Diễn biến trên 2 sàn**

- Với trên 45% số cổ phiếu tăng điểm, chốt phiên VN-Index tăng phiên thứ 11 liên tiếp. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tăng mạnh. Một số cổ phiếu chủ chốt tăng giảm quanh giá tham chiếu như ITA, SSL... HNX-Index chốt phiên giảm 0,2% xuống 76,78 điểm sau khi vượt 77,4 điểm vào đầu phiên. Nhóm cổ phiếu giao dịch nhiều nhất như PVX, KLS ... và cổ phiếu ngân hàng HBB, SHB, ACB... đều quay đầu giảm điểm trên 2%.
- Tại HSX khối lượng giao dịch giảm 20% trong khi giá trị giao dịch giảm 25%, xuống 715,8 tỷ đồng. Giá trị giao dịch của HNX cũng sụt giảm 15% so với phiên trước, đạt 715,5 tỷ đồng.

**Giao dịch khối ngoại**

- Khối ngoại tiếp tục giải ngân vào thị trường với giá trị ròng hơn 25,6 tỷ đồng. Họ giao dịch ở 84 mã trong đó 57 mã được mua ròng. Giao dịch ở mức trung bình với gần 3 triệu đơn vị mua vào, gấp rưỡi so với lượng bán ra. Khối lượng mua ròng chốt phiên ở mức 1,1 triệu đơn vị. DPM đứng đầu top mua cả về giá trị và khối lượng.
- FPT bị bán nhiều nhất – vốn ngoại thoát hơn 11,5 tỷ đồng ở mã này.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

- Theo PTKT: VnIndex tiếp tục phiên tăng điểm mạnh. Chỉ báo RSI tăng gần lên mức 80, báo hiệu thị trường đang ở mức quá mua. Tín hiệu PTKT ngắn hạn khuyến nghị nhà đầu tư xem xét chốt lời hoặc nếu mua chỉ nên mua các cổ phiếu có sẵn trong tài khoản để dự phòng rủi ro T+4. VnIndex có thể sẽ kiểm tra lại ngưỡng 435 điểm.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

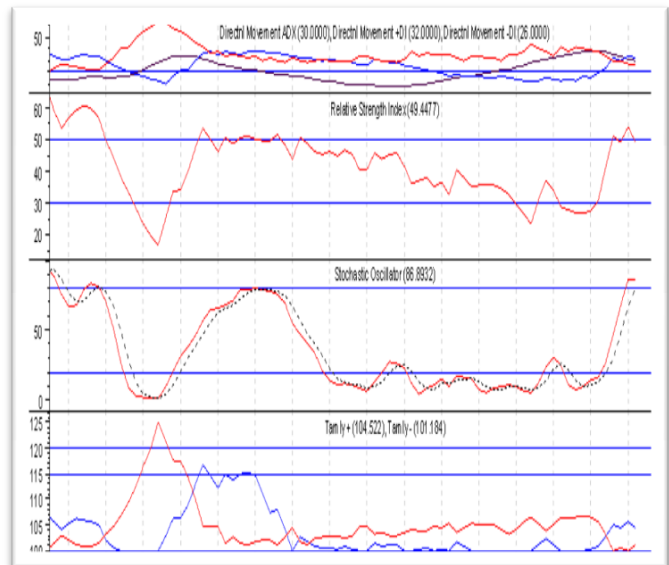
Ngắn hạn	Xuống
Trung hạn	Lên
Dài hạn	Xuống

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	480
Kháng cự 2	460
Vùng hỗ trợ 1	435
Vùng hỗ trợ 2	420

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Lên
STO (14)	Lên
MFI (14)	Lên
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Lên
Độ rộng thị trường	Xuống



**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- IDI** Từ ngày 13/9 - 10/111, ông/bà Nguyễn Băng Thương, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia (**IDI**) đăng ký bán hết 1.920.040 cổ phiếu, nhằm phục vụ tài chính cá nhân.
- STG** Từ ngày 13/9 - 12/11, Công ty Cổ phần Kho vận Sài Gòn Thương Tín, tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (**STG**) đăng ký mua 918.720 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 1.619.339 cổ phiếu, chiếm 20,25% vốn điều lệ, nhằm đầu tư vào cổ phiếu STG.
- NHS** Từ ngày 13/9 - 12/11, ông Thái Văn Chuyên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần đường Ninh Hòa (**NHS**) đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch là 50.000 cổ phiếu, nhằm sở hữu cổ phiếu.
- DMC** Ngày 6/9, KITMC Vietnam Growth Fund 2, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Domesco (**DMC**) đã mua 507.600 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 1.355.580 cổ phiếu, chiếm 7,74% vốn điều lệ.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

- Theo PTKT: HnxIndex tiếp tục phiên tăng điểm mạnh. Sức mạnh của dòng tiền đang giảm. Tín hiệu PTKT ngắn hạn khuyến nghị nhà đầu tư xem xét chốt lời hoặc nếu mua chỉ nên mua các cổ phiếu có sẵn trong tài khoản để dự phòng rủi ro T+4. HnxIndex có thể sẽ kiểm tra lại ngưỡng 72-74 điểm.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

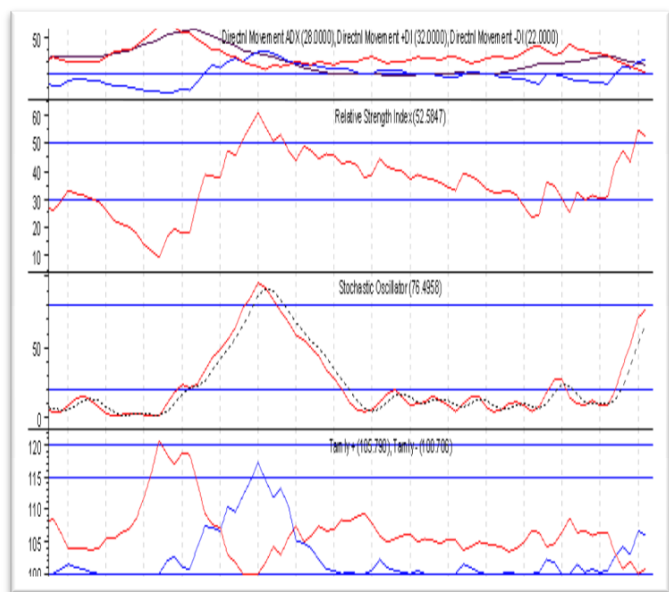
Ngắn hạn	Xuống
Trung hạn	Lên
Dài hạn	Xuống

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	80
Kháng cự 2	78
Vùng hỗ trợ 1	72
Vùng hỗ trợ 2	70

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Lên
STO (14)	Lên
MFI (14)	Lên
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Lên
Độ rộng thị trường	Xuống



**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- KHB** Từ ngày 12/9 - 11/11, bà Đỗ Thị Cẩm Thúy, vợ ông Đoàn Quốc Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Hòa Bình (**KHB**) đăng ký mua 382.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư.
- BKC** Từ ngày 9/9 - 7/10, ông Mai Văn Bản - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (**BKC**) đăng ký mua 823.578 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- PV2** Từ ngày 9/9 - 8/11, Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Dầu tư PV2 (**PV2**) đăng ký bán 1.000.000 cổ phiếu, nhằm ủy quyền bán cho khách hàng ủy thác và cơ cấu danh mục đầu tư
- IDJ** Từ ngày 8/9 - 1/11, bà Dương Anh Nga - Nhân viên công bố thông tin, thư ký Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (**IDJ**) đăng ký bán 5.000 cổ phiếu, nhằm đáp ứng nhu cầu tài chính.

**HOSE**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
AGD	+0.9 (+5.00)	51.3 K	NSC	-3.3 (-9.48)	1.4 K
HAP	+0.3 (+5.00)	551.8 K	VKP	-0.1 (-5.56)	14 K
PTB	+0.7 (+5.00)	24.6 K	CIG	-0.3 (-5.00)	2.6 K
SRC	+0.7 (+5.00)	189.8 K	SAV	-1.2 (-4.98)	410
VES	+0.2 (+5.00)	41.2 K	MKP	-2.6 (-4.95)	14.1 K

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
DNC	+0.1 (+1.75)	200	PVA	-2.6 (-18.57)	23.6 K
LTC	+0.3 (+3.85)	82.7 K	SDC	-0.4 (-2.48)	300
S99	+0.4 (+4.94)	82.5 K	QCC	-0.2 (-6.06)	4.5 K
PVE	+0.7 (+6.03)	1.1 M	SGC	-0.1 (-0.57)	2.3 K
KHB	+0.3 (+2.27)	411.6 K	BBS	-0.5 (-6.67)	17.6 K

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
HQC	+0.6 (+4.38)	137.2 K	SSI	-0.1 (-0.47)	41.2 B
SSI	-0.1 (-0.47)	2 M	HQC	+0.6 (+4.38)	2 B
IJC	+0.3 (+3.53)	1.7 M	FPT	-1.0 (-1.79)	16.8 B
PVT	+0.2 (+4.17)	1.2 M	DPM	+0.4 (+1.13)	28.3 B
REE	-0.1 (-0.78)	1.2 M	MSN	+6.0 (+4.69)	14.2 B

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	-0.3 (-2.21)	6.6 M	KLS	-0.3 (-2.21)	87.1 B
PVX	-0.4 (-2.94)	4.9 M	PVX	-0.4 (-2.94)	64.7 B
VND	-0.2 (-1.45)	4.2 M	PGS	+1.4 (+6.19)	56.7 B
PVG	+1.0 (+7.14)	2.7 M	VND	-0.2 (-1.45)	57.6 B
PGS	+1.4 (+6.19)	2.4 M	PVG	+1.0 (+7.14)	40.3 B

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
KDC	11.704	5.085	6.619	VIC	705	14.904	-14.198
IMP	4.374	0	4.374	CII	340	5.693	-5.352
HPG	2.931	163	2.768	DPM	4.877	9.111	-4.234
VSH	2.742	337	2.404	SJS	622	3.256	-2.633
PVD	2.834	1.077	1.756	STB	131	2.021	-1.889

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
PGS	252	0	252	WSS	0	61	-61
PVS	209	29	180	STP	0	48	-48
NST	108	15	92	VE1	0	14	-14
AVS	76	0	76	CTC	0	11	-11
PMC	75	0	75	HBD	0	1	-1

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên Hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.8) 3519 0142

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606